Dhammapada Sutta

Kinh Pháp Cú (Dhammapada, Anh–Việt)

Dhammapada E-V- Intro

This document is written in Vietnamese, with Unicode Times font

Dhammapada Sutta

(Khuddaka Nikaya - Sutta Pitaka)

Đoạn Diệt Để Giải Thoát

Bình Anson

Trong 45 năm thuyết pháp độ sinh, Đức Phật đã giảng dạy và hóa độ cho rất nhiều người thuộc nhiều thành phần, căn cơ và nguồn gốc khác nhau. Tùy cơ duyên mà Ngài sử dụng những phương cách giảng trạch khác nhau để khai mở trí tuệ cho hàng đệ tử. Có khi Ngài dùng lời dịu dàng để khuyên răn những người đang bị hoạn khổ. Có khi Ngài dùng các lý luận sắc bén để thuyết phục người tài trí. Cũng có khi Ngài dùng các ẩn dụ mạnh mẻ gây sửng sốt, để khích động sự tu tập quán chiếu, khai mở trí tuệ giải thoát tri kiến.

Một ngày nọ có một nhóm các thầy Tỳ kheo từ phương xa đến đãnh lễ Phật. Trong dịp đó, Ngài dạy rằng:

"Sau khi giết cha mẹ rồi,

Giết hai vua nọ, hết đời hiếu tranh.

Chém tên Quốc khố đại thần,

Diệt luôn lãnh thổ, quan quân tùy tùng.

Được rồi quốc độ mênh mông,

Bậc Vô Ưu sống thong dong bốn mùa."

và:

"Mẹ cha đã giết, đã chôn

Và hai vua Bà-La-Môn, chém ngành.

Đoạn viên hổ tướng thứ năm,

Bậc Vô Ưu sống cõi hằng vô sinh."

Đó là hai câu kệ (số 294 và 295) đã ghi lại trong Kinh Pháp Cú (Dhammapada), do Tỳ kheo Giới Đức [1] chuyển dịch sang Việt ngữ. Hòa thượng Minh Châu [2] dịch bằng hai câu kệ 5 chữ như sau:

Hãy giết cha, giết mẹ

Giết hai vua Sát-Lỵ

Giết vương quốc quần thần

Bà-la-môn như vậy,

Vô ưu sống thoải mái

Hãy giết cha, giết mẹ

Giết hai vua Bà-Môn

Giết hổ tướng thứ năm

Bà-La-Môn như vậy,

Vô ưu sống thoải mái.

Hòa thượng Thiện Siêu [3] dịch ra văn xuôi từ bản dịch Hán tự:

"Hãy diệt mẹ và cha, diệt hai vua dòng Sát-Đế-Lợi, diệt vương quốc luôn cả quần thần, mà hướng về Bà-La-Môn vô ưu"

"Hãy diệt mẹ và cha, diệt hai vua dòng Bà-La-Môn, diệt luôn hổ tướng "nghi" thứ năm, mà hướng về Bà-La-Môn vô ưu"

Kinh Pháp Cú còn được dịch sang Anh ngữ bởi nhiều tác giả khác nhau, chẳng hạn như Hòa thượng Narada [4] và Tỳ kheo Khantipalo [5]. Theo bản dịch của ngài Khantipalo:

"One's mother and father having slain

and then two warrior kings,

a realm and its treasurer having slain,

one goes immune, a Brahmana"

"One's mother and father having slain

and then two learned kings,

the fifth, a tiger having slain,

one goes immune, a Brahmana"

Thật khó mà hiểu rõ được ý nghĩa của các câu kệ nầy nếu ta không xem các bản Chú Giải ghi chép lại trong kinh tạng Pali. Theo Tỳ kheo Khantipalo và Hòa thượng Narada thì ý nghĩa của các câu kệ đó như sau:

"... Mẹ (mata) là ẩn dụ cho lòng tham ái (tanha), và cha (pita) là ẩn dụ của ngã mạn (mana). Chính vì tham ái và ngã mạn mà ta phải tái sinh nhiều đời, nhiều kiếp trong cõi ta bà luân hồi này. Hai vị vua chính là hai biên kiến của vô minh: thường kiến (eternalism) và đoạn kiến (annihilationism), thường tạo ra nhiều tranh cãi vô ích, cần phải được phá bỏ. Vương quốc lãnh thổ kia chính là 6 căn và 6 trần : mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, và sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Vị Quốc khố đại thần (treasurer) là để chỉ lòng tham đắm dục lạc phát sinh và chất chứa từ 6 căn đó. Sau cùng, hổ tướng thứ năm chính là con quỷ thứ năm làm cản trở sự định tâm, phát tuệ. Đó là " nghi " của 5 triền

cái: tham dục, sân hận, hôn trầm, trạo cử, và hoài nghi. Sau khi đã đoạn diệt tất cả các chướng ngại nầy thì hành giả mới thong dong, tự tại, đi đến giải thoát ..."

Theo lời giải thích trong Chú Giải, sau khi lãnh hội và quán triệt được ý nghĩa thâm sau của hai câu kệ trên, các vị Tỳ kheo đó đắc quả A-la-hán.

Tham Khảo

[1] Kinh Lời Vàng, Tỳ kheo Giới Đức. NXB Thuận Hóa, Đà Nẵng, 1995.

[2] Kinh Lời Vàng, Hòa Thượng Thích Minh Châu. Chùa Từ Quang, San Francisco, 1977

[3] Kinh Pháp Cú, Hòa Thượng Thích Thiện Siêu. Chùa Vạn Hạnh, Sài Gòn, 1993.

[4] The Dhammapada, Narada Mahathera. Buddha Educational Foundation, Taiwan, 1995.

[5] Dhammapada - The Path of Truth, Bikkhu Khantipalo. Mahamakut Press, Bangkok, 1977

Binh Anson

Perth, Western Australia

tháng 06, 1997

[Mục lục][Thư mục Việt ngữ] [BuddhaSasana Main Page]

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.